

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ YÊN BÁI
TỈNH YÊN BÁI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2020/HSST
Ngày 27 - 11- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Thế Hòa.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Thành, bà Đinh Thị Thanh Hải.
- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Tiến Giang -Thư ký, Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà:* Bà Đỗ Thị Bích Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2020/HSST ngày 03/11/2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2020/QĐXXST-HS ngày 16/11/2020 đối với các bị cáo :

Ngô Văn H - Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 10/10/1976 tại Y, Yên Bái. Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã B, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch : Việt Nam. Con ông: Ngô Văn Đ (Đã chết); Con bà: Đinh Thị C1 (Đã chết). Có vợ là: Nguyễn Thị H4, sinh năm 1984 và có 01 con sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2008 đã bị Công an huyện Yên Bình xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/6/2020 hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Đinh Quang C1 – Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 06/11/1983 tại tỉnh Hà Nam. Chỗ ở hiện nay: Tổ 06, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Đinh Quang T (Đã chết); Con bà Trịnh Thị B (Đã chết). Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Ngày 17/3/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lục Yên xử phạt 5.000.000 đồng về hành vi đánh bạc tại bản án số: 03/2017. Tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2017 đã bị Công an huyện Lục Yên xử phạt hành chính về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/6/2020 hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Trương Văn H1, sinh năm 1970. Trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn S, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Lại Thị H2, sinh năm 1974. Trú tại: Thôn T, xã B, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

Người chứng kiến:

- Nguyễn Đức H3, sinh năm 1974. Trú tại: Tổ 05, phường Đ, TP Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/6/2020 Ngô Văn H và Đinh Quang C1 điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 21B1-106.65 vào thị xã N, tỉnh Yên Bái để tìm Trương Văn H1 đòi nợ tiền công H làm thuê. Đến 17 giờ ngày 28/6/2020 H và C tìm được nơi ở của H1 và ở lại chơi chờ H1 đi vay tiền trả cho H. Đến trưa ngày 29/6/2020 H1 trả cho H được 10.000.000 đồng, H nói với H1 số tiền này mang về không đủ trả tiền sửa máy. H1 nói với H chờ đến chiều H1 trả cho H thêm 5.000.000 đồng nữa. Đến khoảng 17 giờ H một mình đi ra ngoài mua thuốc lá khi quay về thì thấy C vừa chơi ma túy xong. H và C ở lại nhà H1 ăn cơm tối rồi ra về. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày H và C về đến cây xăng trên đường N thuộc tổ 11, phường Đ, TP Y thì bị tổ công tác Công an thành phố Yên Bái phát hiện thu giữ trên người C 01 vỏ bao thuốc lá màu Vàng có chữ Thăng Long bên trong có một túi nilon màu xanh có chứa chất bột nén màu trắng (Nghỉ là ma túy); 02 ống Novocain; 01 điện thoại di động và 27.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt nam. Thu giữ của H 01 điện thoại di động; 01 xe mô tô và 14.600.000 đồng. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Văn H1 thu giữ được: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA không nắp sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen có mang 02 số thuê bao 0325 461 922 và 0916 155 193; 01 ví giả da màu đen bên trong có một chứng minh nhân dân mang tên Trương Văn H1; 01 cân điện tử màu đen; 01 ca nhựa màu xanh bên trong có 20 ống nhựa màu trắng; 02 túi nilon màu trắng có chữ ống hút hợp vệ sinh bên trong các túi có 15 ống nhựa màu trắng; 01 chai nhựa có đế làm bằng vỏ non màu vàng, đầu chai có vòi màu đen và một vòi ngắn gắn ở thân chai và số tiền 4.882.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt nam.

Tại bản kết luận giám định số: 127/GĐMT ngày 06/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ của Đinh Quang C1 khi bắt quả tang có khối lượng là 7,4 gam là ma túy loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 56/CT-VKS-TP ngày 02/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố các bị cáo Ngô Văn H và Đinh Quang C1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngô Văn H và Đinh Quang C1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Văn H từ 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng đến 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Quang C1 từ 06 (Sáu) năm đến 07 (Bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Ngô Văn H, Đinh Quang C1 nhận tội, không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan C sát điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Ngô Văn H và Đinh Quang C1 thừa nhận hành vi tàng trữ 7,4 gam là ma túy loại Heroine với mục đích để cùng nhau sử dụng cho bản thân. Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi trên của các bị cáo phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn trong đó Ngô Văn H là người trực tiếp mua ma túy nên phải chịu trách nhiệm cao hơn Đinh Quang C1.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Ngô Văn H và Đinh Quang C1 là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi của các bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ, lên án và cũng là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải đưa các bị cáo ra xử lý nghiêm minh, trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân các bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Các bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy, nhưng do sống buông thả nên sa vào con đường nghiện chất ma túy. Năm 2008 bị cáo H đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc. Năm 2017 bị cáo C bị xử lý hành chính về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác. Nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức rèn luyện bản thân của các bị cáo là rất kém. Cần phải có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, mới có thể giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng. Ngày 17/3/2017 bị cáo C bị Tòa án nhân dân huyện Lục Yên xử phạt 5.000.000 đồng về hành vi đánh bạc tại bản án số: 03/2017/HSST chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo C phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không nghề nghiệp, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng. Nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Ngô Văn H khai nhận mua ma túy của Trương Văn H1. Do H1 không thừa nhận và không có căn cứ để chứng minh việc H1 bán ma túy cho H. Nên không có cơ sở để xử lý trong vụ án.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có tạm giữ một số tài sản của Trương Văn H1 nhưng không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho H1 là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 7,4 gam ma túy loại Heroine thu giữ của Đinh Quang C1, Cơ quan giám định đã trích 0,1 gam giám định còn lại 7,3 gam đã được niêm phong cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 06 vỏ phong bì đã mở niêm phong, túi nilon màu xanh, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và 02 ống Novocain chưa sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen mang số thuê bao 0964 978 730; 27.000 đồng thu giữ của C và 01 điện thoại di động nhãn hiệu

Masstel màu đen mang số thuê bao 0326 197 968 thu giữ của H là tài sản hợp pháp của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô YAMAHA NOUVO màu đỏ đen mang biển kiểm soát 21B1-106.65 và số tiền 14.600.000 đồng thu giữ của H. Quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu chiếc xe là chị Lại Thị H2 và số tiền trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho chị H2 là phù hợp.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngô Văn H và Đinh Quang C1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Văn H 07 (Bắt) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/6/2020.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh Quang C1 07 (Bắt) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/6/2020.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 7,3 gam ma túy loại Heroine đã được niêm phong bằng một phong bì niêm phong vật chứng của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, mặt trước có ghi: “Vật chứng thu giữ của Đinh Quang C1 khi bắt quả tang ngày 29/6/2020 (Sau khi trích mẫu giám định), mặt sau các mép được dán kín có họ tên và chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và bốn hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái. 06 vỏ phong bì đã mở niêm phong, túi nilon màu xanh, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và 02 ống Novocain chưa sử dụng

Trả lại cho bị cáo H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen mang số thuê bao 0326 197 968.

Trả lại cho bị cáo C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen mang số thuê bao 0964 978 730 và 27.000 đồng

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về “Án phí và lệ phí Tòa án” Buộc các bị cáo Ngô Văn H và Đinh Quang C1

mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo Ngô Văn H và Đinh Quang C1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Trương Văn H1 và Lại Thị H2 vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái.
- VKSND TP Yên Bái;
- Chi cục THADS TP Yên Bái.
- Trại giam; Công an TP Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái.
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thế Hòa

